# (Thích Minh Châu dịch) - 444 - Xuất Gia

*Kinh NIKAYA Phân Loại theo Chủ Đề ( (HT Thích Minh Châu dịch; Chơn Tín Toàn phân loại)*

Kinh tạng Pali
(Pali Nikaya)
HT. THÍCH MINH CHÂU
Việt dịch
Ấn bản năm 1991
Phân loại theo chủ đề: &+ѭ17Ë172¬1 NIKAYA PHÂN LOẠI - CHỦ ĐỀ 444

XUẤT GIA Chịu trách nhiệm chính tả: TÂM MINH ANH

444

Ấn bản điện tử 2018

MỤC LỤC DẪN NHẬP .....8 1 Định nghĩa về người tu - Kinh SỰ PHÁ HOẠI – Tăng III, 481 .....14 2 Định nghĩa về người tu - Kinh Vườn gà – Tương V, 33 .....16 3 Định nghĩa về người tu - Kinh ĐẠI Kinh XÓM NGỰA – 39 Trung I, 593 .....18 4 10 pháp phải luôn quán sát - Kinh CÁC PHÁP – Tăng IV, 357 .....37 5 3 tưởng của một người tu - Kinh TƯỞNG – Tăng IV, 528 .....39 6 4 loại bệnh cho người xuất gia - Kinh BỆNH – Tăng II, 86.....41 7 4 nguyên nhân tu tập - Kinh GẬY THÚC NGỰA – Tăng II, 31 .....44 8 4 sợ hãi khi xuất gia - Kinh CATUMA – 67 Trung II, 253 .....50 9 4 sợ hãi khi xuất gia - Kinh SÓNG BIỂN – Tăng II, 49 .....65

XUẤT GIA 1

20 Khen mình chê người - Kinh CHÂN NHÂN – 113 Trung III, 175.....153 21 Khó tìm được người xuất gia lớn tuổi thành tựu 5 pháp - Kinh KHÓ TÌM ĐƯỢC 1 – Tăng II, 433.....167 22 Kinh BUỘC TỘI – Tăng II, 627 .....169 23 Kinh DỤC VỌNG – Tăng II, 311 .....176 24 Kinh VIẾNG THĂM GIA ĐÌNH 1 – Tăng II, 726.....178 25 Là pháp được người Hiền trí tuyên bố - Kinh BỔN PHẬN – Tăng I, 270 .....180 26 Là để thành tựu đạo, pháp, và thiện - Kinh SANDAKA – 76 Trung II, 377 .....182 27 Lý do chân chánh xuất gia là gì - Kinh NALAKAPANA – 68 Trung II, 267 .....204 28 Mới xuất gia cần an trú trong 5 pháp - Kinh TẠI ANDHAKAVINDA – Tăng II, 532 .....218 29 Nghèo khổ - Mắc nợ - Tiền lời - Bị đốc thúc - Bị theo sát gót - Bị bắt trói - Kinh NGHÈO KHỔ – Tăng III, 117 .....221

XUẤT GIA 3

30 Người tu trong tương lai - Kinh Cái Chốt Trống – Tương II, 466 .....228 31 Người tu trong tương lai - Kinh Cỏ Rơm – Tương II, 467 .....230 32 Người tu trong tương lai - Kinh Jantu – Tương I, 142 .....232 33 Người tu trong tương lai - Kinh Không Chế Ngự

Căn Hay Nhiều Tỷ Kheo – Tương I, 448 .....234 34 Người tu trong tương lai - Kinh SỢ HÃI TRONG TƯƠNG LAI 1 – Tăng II, 470 .....236 35 Những pháp tác thành người tu - ĐẠI Kinh XÓM NGỰA – 39 Trung I, 593 .....253 36 Quan trọng - Kinh XUẤT GIA – Tăng IV, 382 .....272 37 Sự khác biệt giữa người phàm và Thánh đệ tử - Kinh HẠNG NGƯỜI SAI KHÁC 1 – Tăng II, 54.....275 38 Sự khác biệt giữa người phàm và Thánh đệ tử - Kinh KHÔNG VÔ BIÊN XỨ – Tăng I, 484 280

XUẤT GIA 4

39 Sự khác biệt giữa người phàm và Thánh đệ tử - Kinh SỰ KIỆN KHÔNG THỂ CÓ ĐƯỢC – Tăng II, 391.....284 40 Sự khác biệt giữa người phàm và Thánh đệ tử - Kinh TÙY CHUYỂN THẾ GIỚI 2 – Tăng III, 498.....290 41 Sự khác biệt giữa người phàm và Thánh đệ tử - Kinh TỪ 1 – Tăng II, 58 .....296 42 Sự khác biệt giữa người phàm và Thánh đệ tử - Kinh TỪ 2 – Tăng II, 61 .....301 43 Sự khác biệt giữa người phàm và Thánh đệ tử - Kinh Với Mũi Tên – Tương IV, 336 .....303 44 Sự khác biệt giữa vị Tỷ kheo và người xin ăn - Kinh Bhikkhaka – Tương I, 400 .....308 45 Sự sai khác giữa người có bố thí và không bố thí - Kinh SUMANÀ CON GÁI VUA – Tăng II, 351.....310 46 Sự trói buộc của người giàu và người nghèo - Kinh VÍ DỤ CON CHIM CÁY – 66 Trung II, 235.....315

XUẤT GIA 5

47 Ta sẽ sống với tâm của người vợ trẻ khi mới về nhà chồng - Kinh NGƯỜI VỢ TRẺ – Tăng I, 702.....334 48 Tai hại khi sống quá lâu tại một chỗ - Kinh SỐNG QUÁ LÂU 1 – Tăng II, 725 .....336 49 Thứ tự tu tập - Kinh GANAKA MOGGALLANA – 107 Trung III, 107.....339 50 Tâm không chế ngự, Nô lệ cho suy tư - Kinh Khó Làm – Tương I, 23 .....351 51 Vì lòng thương tưởng chúng sanh trong tương lai - Kinh SỢ HÃI VÀ KHIẾP ĐẢM – 4 Trung I, 41 .....352 52 Xuất gia bỏ thân kiến - Kinh Kiếm – Tương I, 35.....369 53 Xuất gia ntn để không thành vô dụng - TIỂU Kinh XÓM NGỰA – 40 Trung I, 613 .....370 54 Xuất gia ntn để không thành vô dụng - ĐẠI Kinh XÓM NGỰA – 39 Trung I, 593 .....380 55 Xuất gia nếu biếng nhác; Càng tung vãi bụi trần - Kinh Tàyana – Tương I, 112 .....399

XUẤT GIA 6

56 Xuất gia sống không chế ngự căn - Kinh Jantu – Tương I, 142 .....403 57 Xuất gia sống phóng dật - Kinh CHA MẸ CỦA NAKULA 2 – Tăng III, 37 .....405 58 Xuất gia với tư cách ăn trộm - Kinh Susìma – Tương II, 211 .....410 59 Xuất gia bỏ thân kiến - Kinh Sudatta Tuđạtđa – Tương I, 123 .....427 60 chứng thiền, phóng dật, hoàn tục, tái xg, đắc quả - Kinh HATTHISÀRIPUTTA – Tăng III, 183 .....428 61 Để từ bỏ tham, sân, vô minh, đạt không

dao động - Kinh Giàu Lớn – Tương I, 41 .....437 62 Địa ngục và thiên giới - Kinh XAN THAM 1 – Tăng II, 738.....438 63 Đời sống xuất gia.. như hư không - Kinh TỰ HÀNH HẠ MÌNH – Tăng II, 214 .....442

XUẤT GIA 7

DẪN NHẬP

XUẤT GIA 8

XUẤT GIA 9

XUẤT GIA 10

XUẤT GIA 11

XUẤT GIA 12

1 Định nghĩa về người tu - Kinh SỰ PHÁ HOẠI – Tăng III, 481

SỰ PHÁ HOẠI – III, 481

1.- Do phá hoại bảy pháp, này các Tỷ-kheo, thành vị Tỷ-kheo.

2. Thế nào là bảy?

Phá hoại kiến có thân,
Phá hoại nghi,
Phá hoại giới cấm thủ,
Phá hoại tham,
Phá hoại sân,
Phá hoại si,
Phá hoại mạn.
Do phá hoại bảy pháp này, này các Tỷ-kheo, thành vị Tỷ-kheo.

CÁC PHÁP KHÁC – III, 81

1. Này các Tỷ-kheo, do đoạn diệt bảy pháp, thành vị Sa-môn …

XUẤT GIA 14

2 Định nghĩa về người tu - Kinh Vườn gà – Tương V, 33

Vườn Gà 3 – V, 33

1-2) Nhân duyên tại Pàtaliputta...

3)--

4) -- Lành thay, lành thay, Hiền giả Bhadda! Hiền thiện thay, này Hiền giả Bhadda, là đường hầm của Hiền giả! Hiền thiện thay là lời biện tài! Tốt đẹp thay, là câu hỏi! R ờh n a! H

XUẤT GIA 16

3 Định ng

XUẤT GIA 18

như vậy, đã tự nhận là như vậy, thì này, các Tỷ-kheo, các Ông phải tự tu tập như sau:

, như vậy, này các Tỷ-kheo, các Ông phải tu tập. Này các Tỷ-kheo, các Ông có thể khởi lên ý kiến: "Chúng ta đã thành tựu tàm quý đến mức độ này, như vậy là vừa đủ; đến mức độ này, như vậy đã làm xong. Chúng ta đã đạt được mục đích Sa-môn hạnh. Chúng ta không có gì phải làm hơn nữa". Và cho đến mức độ ấy, các Ông có thể tự thỏa mãn. Này các Tỷ-kheo, Ta khuyến cáo các Ông. Này các Tỷ-kheo, Ta tuyên bố cho các Ông: Khi các Ông hướng đến mục đích Sa-môn hạnh, chớ có từ bỏ mục đích này, khi đang còn công việc đáng phải làm hơn nữa.

XUẤT GIA 19

Này các Tỷ-kheo, thế nào là công việc đáng phải làm hơn nữa?

. Như vậy, này các Tỷ-kheo, các Ông cần phải tu tập. Này các Tỷ-kheo, các Ông có thể khởi lên ý kiến: "Chúng ta đã thành tựu tàm quý, thân hành chúng ta thanh tịnh, đến mức độ này, như vậy là vừa đủ; đến mức độ này, như vậy đã làm xong. Chúng ta đã đạt được mục đích Sa-môn hạnh. Chúng ta không có gì phải làm hơn nữa". Và cho đến mức độ ấy, các Ông có thể tự thỏa mãn. Này các Tỷkheo, Ta khuyến cáo các Ông. Này các Tỷ-kheo, Ta tuyên bố cho các ông: Khi các Ông hướng đến mục đích Sa-môn hạnh, chớ có từ bỏ mục đích này, khi đang còn công việc đáng phải làm hơn nữa.

Này các Tỷ-kheo, thế nào là công việc đáng phải làm hơn nữa?

. Như vậy, này các Tỷ-kheo, các Ông cần phải tu tập. Này các Tỷ-kheo, các Ông có thể khởi lên ý kiến: "Chúng ta đã thành tựu tàm quý, thân hành chúng ta thanh tịnh, khẩu hành thanh tịnh, đến mức độ này, như vậy là vừa đủ; đến mức độ này, như vậy đã làm xong. Chúng ta đã đạt được

XUẤT GIA 20

mục đích Sa-môn hạnh. Chúng ta không có gì phải làm hơn nữa". Và cho đến mức độ ấy, các Ông có thể tự thỏa mãn. Này các Tỷ-kheo, Ta khuyến cáo các Ông... (như trên)... khi đang còn công việc đáng phải làm hơn nữa.

Này các Tỷ-kheo, thế nào là công việc đáng phải làm hơn nữa?

Như vậy, này các Tỷ-kheo, các Ông cần phải tu tập. Này các Tỷ-kheo, các Ông có thể khởi lên ý kiến: "Chúng ta đã thành tựu tàm quý, thân hành chúng ta thanh tịnh, khẩu hành thanh tịnh, và ý hành thanh tịnh, đến mức độ này, như vậy là vừa đủ... (như trên)...". Và cho đến mức độ ấy, các Ông có thể tự thỏa mãn. Này các Tỷ-kheo, Ta khuyến cáo các Ông... (như trên)... khi đang còn công việc đáng phải làm hơn nữa.

Này các Tỷ-kheo, thế nào là công việc đáng phải làm hơn nữa?

. Như vậy, này các Tỷ-kheo, các Ông cần phải tu tập. Này các Tỷ-kheo, các Ông có thể khởi lên ý kiến: "Chúng ta đã thành tựu tàm

XUẤT GIA 21

quý, thân hành chúng ta thanh tịnh, khẩu hành thanh tịnh, ý hành thanh tịnh, sanh mạng thanh tịnh. Đến mức độ này như vậy là vừa đủ... (như trên)...". Và cho đến mức độ ấy, các Ông có thể tự thỏa mãn. Này các Tỷ-kheo, Ta khuyến cáo các Ông... (như trên)... đang còn công việc đáng phải làm hơn nữa.

Này các Tỷ-kheo, thế nào là các công việc đáng phải làm hơn nữa?

. Như vậy, này các Tỷ-kheo, các Ông cần phải tu tập. Này các Tỷ-kheo, các Ông có thể khởi lên ý kiến: "Chúng ta đã thành tựu tàm quý, thân hành chúng ta thanh tịnh, khẩu hành thanh tịnh, ý hành thanh tịnh, sanh mạng thanh tịnh, và các căn đã được hộ trì, đến mức độ này, như vậy là vừa đủ... (như

XUẤT GIA 22

trên)...". Và cho đến mức độ ấy, các Ông có thể tự thỏa mãn. Này các Tỷ-kheo, Ta khuyến cáo các Ông... (như trên)... khi đang còn công việc đáng phải làm hơn nữa.

Này các Tỷ-kheo, thế nào là các công việc đáng phải làm hơn nữa?

. Như vậy, này các Tỷ-kheo, các Ông cần phải tu tập. Nhưng này các Tỷ-kheo, các Ông có thể khởi lên ý kiến: "Chúng ta đã thành tựu tàm quý, thân hành chúng ta thanh tịnh, khẩu hành thanh tịnh, ý hành thanh tịnh, sanh mạng thanh tịnh và các căn đã được hộ trì, ăn uống có tiết độ, đến mức độ này, như vậy là vừa đủ... (như trên)...". Và cho đến mức độ ấy, các Ông có thể tự thỏa mãn. Này các Tỷ-kheo, Ta khuyến cáo các Ông... (như trên)... khi đang còn công việc đáng phải làm hơn nữa.

Này các Tỷ-kheo, thế nào là các công việc đáng

XUẤT GIA 23

phải làm hơn nữa? "Chúng ta phải chú tâm cảnh giác. Ban ngày đi kinh hành (hay) trong lúc ngồi, chúng ta phải tẩy sạch tâm tư khỏi các pháp chướng ngại. Ban đêm canh một đi kinh hành (hay) trong lúc ngồi, chúng ta phải tẩy sạch tâm tư khỏi các pháp chướng ngại. Ban đêm canh giữa, chúng ta phải nằm dáng nằm con sư tử, nghiêng bên hông tay phải, một chân đặt trên chân kia, chánh niệm tỉnh giác, tâm nghĩ đến lúc thức dậy lại. Ban đêm canh đầu thức dậy, đi kinh hành (hay) trong lúc ngồi, chúng ta phải tẩy sạch tâm tư khỏi các pháp chướng ngại". Như vậy, này các Tỷ- kheo, các Ông cần phải tu tập. Nhưng này các Tỷ- kheo, các Ông có thể khởi lên ý kiến: "Chúng ta đã thành tựu tàm quý, thân hành chúng ta thanh tịnh, khẩu hành thanh tịnh, ý hành thanh tịnh, sanh mạng thanh tịnh, các căn đã được hộ trì, ăn uống có tiết độ, chú tâm cảnh giác, đến mức độ này, như vậy là vừa đủ... (như trên)...". Và cho đến mức độ ấy, các Ông có thể tự thỏa mãn. Này các Tỷ-kheo, Ta khuyến cáo các Ông... (như trên)... khi đang còn công việc đáng phải làm hơn nữa.

Này các Tỷ-kheo, thế nào là các công việc đáng phải làm hơn nữa? "Chúng ta phải chánh niệm tỉnh giác, khi đi tới, khi đi lui đều tỉnh giác, khi nhìn thẳng, khi nhìn quanh đều tỉnh giác, khi co tay, khi duỗi tay đều tỉnh giác, khi mang y kép, bình bát,

XUẤT GIA 24

thượng y đều tỉnh giác, khi ăn uống, nhai, nuốt đều tỉnh giác, khi đi đại tiện, tiểu tiện đều tỉnh giác, khi đi đứng, nằm, thức, nói, yên lặng đều tỉnh giác". Như vậy, này các Tỷ-kheo, các Ông cần phải tu tập. Nhưng này các Tỷ-kheo, các Ông có thể khởi lên ý kiến: "Chúng ta đã thành tựu tàm quý, thân hành chúng ta thanh tịnh, khẩu hành thanh tịnh, ý hành thanh tịnh, sanh mạng thanh tịnh, các căn đã được hộ trì, ăn uống có tiết độ, chú tâm cảnh giác, chánh niệm tỉnh giác, đến mức độ này, như vậy là vừa đủ... (như trên)...". Và cho đến mức độ ấy, các Ông có thể tự thỏa mãn. Này các Tỷ-kheo, Ta khuyến cáo các Ông... (như trên)... khi đang còn công việc đáng phải làm hơn nữa.

Này các Tỷ-kheo, thế nào là các công việc đáng phải làm hơn nữa?

.

XUẤT GIA 25

Ö

Ö

Ö

XUẤT GIA 26

Ö

Ö

. Cũng vậy này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo tự mình,

XUẤT GIA 27

quán năm triền cái chưa xả ly, như món nợ, như bệnh hoạn, như ngục tù, như cảnh nô lệ, như con đường qua sa mạc. Này các Tỷ-kheo, cũng như không mắc nợ, không bị bệnh tật được khỏi tù tội, được tự do, đến được đất lành yên ổn. Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo quán năm triền cái khi chúng được diệt trừ.

Sau khi đã đoạn trừ năm triền cái này, những triền cái làm ô nhiễm tâm tư, làm yếu ớt trí tuệ, vị ấy ly dục, ly ác, bất thiện pháp chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tứ. Vị ấy thấm nhuần, tẩm ướt, làm cho sung mãn, tràn đầy thân này với hỷ lạc do ly dục sanh, không một chỗ nào trên toàn thân không có hỷ lạc do ly dục sanh ấy thấm nhuần.

. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thấm nhuần, tẩm ướt, làm cho sung mãn, tràn đầy thân này với hỷ lạc do ly dục sanh, không một chỗ nào trên toàn thân không được hỷ lạc do ly dục sanh ấy thấm nhuần.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo diệt tầm và tứ, chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc

XUẤT GIA 28

do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. Vị ấy thấm nhuần, tẩm ướt, làm cho sung mãn, tràn đầy thân này với hỷ lạc do định sanh, không một chỗ nào trên toàn thân không được hỷ lạc do định sanh ấy thấm nhuần.

. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, vị ấy thấm nhuần, tẩm ướt, làm cho sung mãn, tràn đầy thân mình với hỷ lạc do định sanh không một chỗ nào trên toàn thân không được hỷ lạc do định sanh thấm nhuần.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ly hỷ trú xả, chánh niệm tĩnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là "xả niệm lạc trú", chứng và trú Thiền thứ ba. Vị ấy thấm nhuần, tẩm ướt, làm cho sung mãn, tràn đầy thân này với lạc thọ không có hỷ ấy, không một chỗ nào trên toàn thân không được lạc thọ không có hỷ ấy thấm nhuần.

XUẤT GIA 29

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thấm nhuần, tẩm ướt, làm cho sung mãn, tràn đầy thân này với lạc thọ không có hỷ ấy, không một chỗ nào trên toàn thân không được lạc thọ không có hỷ ấy thấm nhuần.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo xả lạc xả khổ, diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, chứng và trú Thiền thứ tư, không khổ không lạc, xả niệm thanh tịnh. Vị ấy thấm nhuần toàn thân mình với tâm thuần tịnh trong sáng, không một chỗ nào trên toàn thân không được tâm thuần tịnh trong sáng ấy thấm nhuần.

. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, vị ấy ngồi thấm nhuần toàn thân mình với tâm thuần tịnh trong sáng, không một chỗ nào trên toàn thân không được tâm thuần tịnh trong sáng ấy thấm nhuần.

Với tâm định tĩnh, thuần tịnh trong sáng, không

XUẤT GIA 30

cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyến, dễ sử dụng, vững chắc, bình tĩnh như vậy, vị ấy dẫn tâm, hướng tâm đến Túc mạng minh. Vị ấy nhớ đến các đời sống quá khứ, như một đời, hai đời, ba đời, bốn đời, năm đời, mười đời, hai mươi đời, ba mươi đời, bốn mươi đời, năm mươi đời, một trăm đời, một ngàn đời, một trăm ngàn đời, nhiều hoại kiếp, nhiều thành kiếp, nhiều hoại và thành kiếp. Vị ấy nhớ rằng: "Tại chỗ kia, ta có tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, thọ khổ lạc như thế này, tuổi thọ đến mức như thế này. Sau khi chết tại chỗ kia, ta được sinh ra tại chỗ nọ. Tại chỗ ấy, ta có tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, thọ khổ lạc như thế này, tuổi thọ đến mực như thế này. Sau khi chết tại chỗ nọ, ta được sanh ra ở đây". Như vậy, vị ấy nhớ đến nhiều đời sống quá khứ cùng với các nét đại cương và các chi tiết.

. Như vậy, này các Tỷ-kheo, với tâm định tĩnh, thuần tịnh trong sáng, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyến, dễ sử dụng, vững chắc, bình tĩnh như vậy, vị ấy dẫn tâm, hướng tâm

XUẤT GIA 31

đến, Túc mạng minh. Vị ấy nhớ đến các đời sống quá khứ, như một đời, hai đời... (như trên)... Như vậy, vị ấy nhớ đến nhiều đời sống quá khứ cùng với các nét đại cương và các chi tiết.

Với tâm định tĩnh, thuần tịnh trong sáng, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyến, dễ sử dụng, vững chắc, bình tĩnh như vậy, vị ấy dẫn tâm, hướng tâm đến trí tuệ về sanh tử của chúng sanh. Vị ấy với Thiên nhãn thuần tịnh, siêu nhân, thấy sự sống và chết của chúng sanh. Vị ấy biết rõ rằng chúng sanh người hạ liệt kẻ cao sang, người đẹp đẽ kẻ thô xấu, người may mắn kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của họ. Những chúng sanh làm những ác hạnh về thân, lời và ý, phỉ báng các bậc Thánh, theo tà kiến, tạo các nghiệp theo tà kiến. Những người này, sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Còn những chúng sanh nào làm những thiện hạnh về thân, lời và ý, không phỉ báng các bậc Thánh, theo chánh kiến, tạo các nghiệp theo chánh kiến. Những người này, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, cõi Trời, trên đời này. Như vậy, vị ấy với Thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân, thấy sự sống chết của chúng sanh. Vị ấy biết rõ rằng chúng sanh, người hạ liệt, kẻ cao sang, người đẹp đẽ kẻ thô xấu, người may mắn, kẻ bất hạnh, đều do hạnh nghiệp của họ.

XUẤT GIA 32

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, vị ấy với Thiên nhãn thuần tịnh, siêu nhân, thấy sự sống chết của chúng sanh. Vị ấy biết rõ rằng chúng sanh, người hạ liệt, kẻ cao sang... đều do hạnh nghiệp của họ.

Với tâm định tĩnh, thuần tịnh trong sáng, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyến, dễ sử dụng, vững chắc, bình tĩnh như vậy, vị ấy dẫn tâm, hướng tâm đến Lậu tận trí. Vị ấy biết như thật: "Đây là khổ", biết như thật: "Đây là Nguyên nhân của Khổ", biết như thật: "Đây là sự Diệt khổ", biết như thật: "Đây là con đường đưa đến diệt khổ", biết như thật: "Đây là những lậu hoặc", biết như thật: "Đây là nguyên nhân của các lậu hoặc", biết như thật: "Đây là sự đoạn trừ các lậu hoặc", biết như thật: "Đây là con đường đưa đến sự diệt trừ các lậu hoặc". Nhờ hiểu biết như vậy, nhận thức như vậy, tâm của vị ấy thoát khỏi dục lậu, thoát khỏi hữu lậu, thoát khỏi vô minh lậu. Đối với tự thân đã giải thoát như vậy, khởi lên sự hiểu biết: "Ta đã giải thoát". Vị ấy tuệ tri: "Sanh đã tận, phạm hạnh đã thành, những việc cần làm đã làm xong, sau đời hiện tại không có đời sống nào khác nữa".

XUẤT GIA 33

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo biết như thật: "Đây là khổ... biết như thật: "Đây là Con đường đưa đến sự diệt trừ các lậu hoặc!" Nhờ hiểu biết như vậy, nhờ nhận thức như vậy, tâm của vị ấy thoát khỏi dục lậu, thoát khỏi hữu lậu, thoát khỏi vô minh lậu. Đối với tự thân đã giải thoát, vị ấy tuệ tri: "Sanh đã tận, phạm hạnh đã thành, những việc cần phải làm đã làm xong, sau đời hiện tại không có đời sống nào khác nữa".

Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo như vậy được gọi là Sa-môn, là Bà-la-môn, là vị đã tắm sạch sẽ, là vị đã biết và hiểu rõ, là bậc có học, là bậc Thánh, là bậc Ala-hán.

¾ Này các Tỷ-kheo, như thế nào, Tỷ-kheo là Samôn? - Vị này đã làm cho dừng lại các ác, các pháp bất thiện, những pháp này ô nhiễm, đưa đến tái sanh, đáng sợ hãi, đem lại khổ quả, đưa đến sanh, già, chết trong tương lai. Như vậy, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là Sa-môn.

XUẤT GIA 34

¾ Và này các Tỷ-kheo, như thế nào Tỷ-kheo là Bàla-môn? - Vị này đã tẩn xuất ra ngoài các ác, các pháp bất thiện, những pháp này ô nhiễm, đưa đến tái sanh, đáng sợ hãi, đem lại khổ quả, đưa đến sanh già, chết trong tương lai. Như vậy, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là Bà-la-môn. ¾ Và này các Tỷ-kheo, như thế nào Tỷ-kheo đã tắm sạch sẽ? - Vị này đã tắm gội sạch sẽ các ác, các pháp bất thiện... đưa đến sanh, già, chết trong tương lai. Như vậy, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đã tắm sạch sẽ. ¾ Và này các Tỷ-kheo, như thế nào là Tỷ-kheo đã biết và hiểu rõ? -Vị này đã biết và hiểu rõ các ác, các pháp bất thiện... đưa đến sanh, già, chết trong tương lai. Như vậy, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đã biết rõ. ¾ Và này các Tỷ-kheo, như thế nào là Tỷ-kheo có học? - Vị này đã tiêu diệt các ác, các pháp bất thiện...đưa đến sanh, già, chết trong tương lai. Như vậy, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có học. ¾ Và này các Tỷ-kheo, như thế nào là Tỷ-kheo được gọi là bậc Thánh? - Vị này đã làm cho xa lìa các ác pháp bất thiện... đưa đến sanh, già, chết trong tương lai. Như vậy, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo được gọi là bậc Thánh.

XUẤT GIA 35

¾ Và này các Tỷ-kheo, như thế nào là Tỷ-kheo được gọi là bậc A-la-hán? - Vị này đã làm cho xa lìa các ác, các pháp bất thiện... đưa đến sanh, già, chết trong tương lai. Như vậy, này các Tỷ-kheo, Tỷkheo là bậc A-la-hán. Thế Tôn thuyết giảng như vậy. Các Tỷ-kheo ấy hoan hỷ, tín thọ lời Thế Tôn dạy.

XUẤT GIA 36

4 10 pháp phải luôn quán sát - Kinh CÁC PHÁP – Tăng IV, 357

CÁC PHÁP – IV, 357

1. - Này các Tỷ-kheo, có mười pháp này, vị xuất gia phải luôn luôn quán sát.

2. Thế nào là mười?

Người xuất gia phải luôn luôn quán sát:

XUẤT GIA 37

Này các Tỷ-kheo, mười pháp này, vị xuất gia cần phải luôn luôn quán sát.

XUẤT GIA 38

5 3 tưởng của một người tu - Kinh TƯỞNG – Tăng IV, 528

TƯỞNG – IV, 528

(Thiếu 1 pháp????)

1. Có ba Sa-môn tưởng, này các Tỷ-kheo, được tụ tập, được làm cho sung mãn, làm cho đầy đủ bảy pháp.

2. Thế nào là ba?

Ta nay đã đến tình trạng mất bản sắc. Đời sống ta bị phụ thuộc vào người khác. Hành vi của ta cần phải thay đổi.

Ba Sa-môn tưởng này, này các Tỷ-kheo, được tụ tập, được làm cho sung mãn, làm cho đầy đủ bảy pháp.

3. Thế nào là bảy?

1. Luôn luôn là người làm liên tục, thực hiện liên tục trong các Giới Luật.
2. Không có tham ái.
3. Không có sân.
4. Không có quá mạn.
5. Ưa thích học tập.
XUẤT GIA 39

6. Đối với các vật dụng cần yếu cho đời sống, nó nghĩ: "Đây là mục đích sống tinh cần tinh tấn".

Này các Tỷ-kheo, có ba Sa-môn tưởng này tu tập, được làm cho sung mãn, làm cho đầy đủ bảy pháp.

XUẤT GIA 40

6 4 loại bệnh cho người xuất gia - Kinh BỆNH – Tăng II, 86

BỆNH – II, 86

1. Này các Tỷ-kheo, có hai loại bệnh này. Thế nào là hai?

Bệnh về thân Bệnh về tâm.

Này các Tỷ-kheo, chúng ta thấy có chúng sanh tự nhận mình là không thân bệnh được một năm, tự nhận mình là không thân bệnh được hai năm, được ba … được bốn … được năm … được mười … được hai mươi … được ba mươi … được bốn mươi … tự nhận mình là không thân bệnh được năm mươi năm, tự nhận mình là không thân bệnh được một trăm năm. Chúng sanh ấy, này các Tỷ-kheo, ở đời là những chúng sanh tự nhận mình là không tâm bệnh dầu chỉ trong một khoảnh khắc, trừ những vị đã đoạn trừ các lậu hoặc.

2. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại bệnh này cho . Thế nào là bốn?

XUẤT GIA 41

Ở đây, này các Tỷ-kheo, người có dục lớn, bực bội tức tối, không tự bằng lòng với các đồ vật như trị bệnh. Người ấy vì nhiều dục lớn, bực bội tức tối, không tự bằng lòng với các đồ vật như y, đồ ăn khất thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh, khởi lên thèm khát, ác

dục, muốn được các điều không được tán thán, muốn được các lợi dưỡng, cung kính, danh vọng. Vị ấy nỗ lực, cố gắng, tinh tấn để được các điều không được tán thán, muốn được các lợi dưỡng, cung kính, danh vọng. Vị ấy sau khi tính toán, đi đến các gia đình; sau khi tính toán, ngồi xuống; sau khi tính toán, thuyết pháp; sau khi tính toán, ngưng nín tiểu tiện, đại tiện.

Như vậy, này các Tỷ-kheo, là bốn chứng bệnh của người xuất gia.

3. Do vậy, này các Tỷ-kheo, cần phải học tập như sau:

- "Ta sẽ không có dục lớn, bực bội tức tối, tự bằng lòng với các đồ vật như y, đồ ăn khất thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh.

XUẤT GIA 42

- Ta sẽ không khởi lên thèm khát, ác dục, muốn được các điều không đáng được tán thán, muốn được các lợi dưỡng, cung kính, danh vọng. - Ta sẽ không nỗ lực, không cố gắng, không tinh tấn để được các lợi dưỡng, cung kính, danh vọng. - Ta sẽ kham nhẫn lạnh, nóng, đói, khát, sự xúc chạm với ruồi và muỗi, với gió và mưa và các vật bò sát, (kham nhẫn) các hình thức nói phô khó chịu, khó chấp nhận. Ta sÇ g, khkhPLÅg, k6T

XUẤT GIA 43

5. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người hiền thiện, thuần thục này có mặt, hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người hiền thiện, thuần thục nghe tại một làng hay thị trấn kia, có người đàn bà hay người đàn ông bị khổ đau hay bị mạng chung; người ấy do vậy bị dao động, kích thích.

Bị kích thích, vị ấy như lý tinh cần. Do tinh cần, với thân, vị ấy chứng ngộ được tối thắng sự thật; với trí tuệ, vị ấy sau khi thể nhập, thấy được sự thật ấy.

6. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, ở đây có hạng người hiền thiện thuần thục, không có nghe tại một làng hay thị trấn kia, có người đàn bà hay người đàn ông bị đau khổ hay bị mệnh chung, nhưng khi tự mình th

XUẤT GIA 46

Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người hiền thiện thuần thục này có mặt, hiện hữu ở đời.

XUẤT GIA 49

8 4 sợ hãi khi xuất gia - Kinh CATUMA – 67 Trung II, 253

KINH CATUMA (Catuma suttam) Trung

Như vầy tôi nghe.

Một thời Thế Tôn ở tại Catuma trong rừng cây Kha-lưu-lạc. Lúc bấy giờ, khoảng năm trăm Tỷkheo, do Sariputta và Moggallana cầm đầu cùng đến Catuma để yết kiến Thế Tôn. Và các Tỷ-kheo mới đến chào đón các vị cựu trú Tỷ-kheo. Trong khi các sàng tọa

được sửa soạn và y bát được cất dọn, nên các tiếng náo động ồn ào khởi lên. Rồi Thế Tôn bảo Tôn giả Ananda:

– Này Ananda, các tiếng náo động ồn ào kia là các tiếng gì, thật giống như tiếng hàng đánh cá tranh giành cá với nhau.

– "Bạch Thế Tôn, đó là khoảng năm trăm Tỷ- kheo, do Sariputta và Moggallama cầm đầu, đã đến Catuma để yết kiến Thế Tôn. Và các Tỷ-kheo mới

XUẤT GIA 50

đến chào đón các vị cựu trú Tỷ-kheo. Trong khi các sàng tọa được sửa soạn và y bát được cất dọn, các tiếng náo động ồn ào khởi lên.

– "Vậy này Ananda, hãy nhân danh Ta bảo các Tỷ-kheo ấy: "Bậc Đạo Sư cho gọi các Tôn giả".

– Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Tôn giả Ananda vâng đáp Thế Tôn, đi đến chỗ các Tỷ-kheo ấy, sau khi đến, nói với các Tỷ-kheo ấy như sau:

– Bậc Đạo Sư cho gọi các Tôn giả.

– Thưa vâng, Hiền giả.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Tôn giả Ananda, đi đến chỗ Thế Tôn, sau khi đến đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Thế Tôn nói với các Tỷ-kheo ấy đang ngồi một bên:

– Này các Tỷ-kheo, các Ông có nghĩ chăng, các tiếng náo động ồn ào thật giống như tiếng hàng đánh cá tranh giành cá với nhau?

– Bạch Thế Tôn, đó là khoảng năm trăm Tỷ- kheo, do Sariputta và Moggallana dẫn đầu, đã đến

XUẤT GIA 51

Catuma để yết kiến Thế Tôn và các Tỷ-kheo mới đến chào đón các vị cựu trú Tỷ-kheo. Trong khi các sàng tọa được sửa soạn và y bát được cất dọn, các tiếng náo động ồn ào khởi lên.

– Hãy đi đi này các Tỷ-kheo, Ta đuổi các Ông. Các Ông chớ có ở gần Ta.

– Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn, từ chỗ ngồi đứng dậy, đảnh lễ Thế Tôn, thân bên hữu hướng về Ngài, dọn dẹp lại sàng tọa, cầm lấy y bát rồi ra đi.

Lúc bấy giờ, các Thích tử trú ở Catuma đang hội họp tại giảng đường vì một vài công cụ. Các Thích tử trú ở Catuma thấy các Tỷ-kheo ấy từ xa đi đến, sau khi thấy liền đến gặp các Tỷ-kheo, sau khi đến bèn nói như sau:

– Nay chư Tôn giả đi đâu?

– Chư Huynh, chúng Tỷ-kheo bị Thế Tôn đuổi đi.

– Chư Tôn giả hãy ngồi lại một lát. Chúng tôi có thể làm cho Thế Tôn vui lòng.

XUẤT GIA 52

– Thưa vâng, chư Huynh.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp các Thích tử trú ở Catuma. Rồi các Thích tử trú ở Catuma đi đến chỗ Thế Tôn, sau khi đến đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Sau khi ngồi xuống một bên, các Thích tử trú ở Catuma bạch Thế Tôn:

Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy hoan hỷ với chúng Tỷ-kheo. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy tiếp đón chúng Tỷ-kheo. Bạch Thế Tôn, ví như trước kia, chúng Tỷ-kheo đã được Thế Tôn giúp đỡ, cũng như vậy, mong nay Thế Tôn hãy giúp đỡ chúng Tỷ-kheo. Bạch Thế Tôn, ở đây, có những vị tân Tỷ-kheo, xuất gia chưa được bao lâu, vừa mới đến trong pháp luật này. Không được yết kiến Thế Tôn, họ có thể đổi khác, họ có thể biến dạng. Ví như, bạch Thế Tôn, các hạt giống cây nếu không được nước, chúng có thể đổi khác, chúng có thể biến dạng. Cũng vậy, bạch Thế Tôn, ở đây có những vị tân Tỷ-kheo, xuất gia chưa được bao lâu, vừa mới đến trong pháp luật này. Không được yết kiến Thế Tôn, họ có thể đổi khác, họ có thể biến dạng. Ví như, bạch Thế Tôn, con nghé nếu không

XUẤT GIA 53

được thấy con bò mẹ, chúng có thể đổi khác, chúng có thể biến dạng. Cũng vậy, bạch Thế Tôn, ở đây có những vị tân Tỷ-kheo, xuất gia chưa được bao lâu, vừa mới đến trong pháp luật này. Không được yết kiến Thế Tôn, họ có thể đổi khác, họ có thể biến dạng. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy hoan hỷ với chúng Tỷ-kheo. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy tiếp đón chúng Tỷ-kheo. Bạch Thế Tôn, ví như trước kia, chúng Tỷ-kheo đã được Thế Tôn giúp đỡ; cũng như vậy, mong nay Thế Tôn hãy giúp đỡ chúng Tỷ-kheo. Rồi Phạm thiên Sahampati (Ta bà Chủ) với tâm của mình biết được tâm Thế Tôn. Như người lực sĩ duỗi cánh tay đang co lại, hay co lại cánh tay đang duỗi ra. Cũng như vậy, Phạm thiên biến mất ở Phạm thiên giới và hiện ra trước mặt Thế Tôn. Rồi Phạm thiên Sahampati, đắp thượng y vào một bên vai, chấp tay hướng đến Thế Tôn và bạch Thế Tôn: Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy hoan hỷ với chúng Tỷ-kheo. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy tiếp đón chúng Tỷ-kheo. Bạch Thế Tôn, ví như trước kia chúng Tỷ-kheo đã được Thế Tôn giúp đỡ; cũng như vậy, mong nay Thế Tôn hãy giúp đỡ chúng Tỷ-kheo.

XUẤT GIA 54

Bạch Thế Tôn, ở đây, có những tân Tỷ-kheo, xuất gia chưa được bao lâu, vừa mới đến trong pháp luật này. Không được yết kiến Thế Tôn, họ có thể đổi khác, họ có thể biến dạng. Ví như, bạch Thế Tôn, các hạt giống cây nếu không được nước, chúng có thể đổi khác, chúng có thể biến dạng; cũng vậy, bạch Thế Tôn, ở đây, có những vị tân Tỷ-kheo, xuất gia chưa được bao lâu, vừa mới đến trong pháp luật này. Không được yết kiến Thế Tôn, họ có thể đổi khác, họ có thể biến dạng. Ví như, bạch Thế Tôn, con nghé, nếu không được thấy con bò mẹ, nó có thể đổi khác, nó có thể biến dạng; cũng vậy, bạch Thế Tôn, ở đây, có những tân Tỷ-kheo, xuất gia chưa được bao lâu, vừa mới đến trong

pháp luật này. Không được yết kiến Thế Tôn, họ có thể đổi khác, họ có thể biến dạng. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy hoan hỷ với chúng Tỷ-kheo. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy tiếp đón chúng Tỷ-kheo. Bạch Thế Tôn, ví như trước kia, chúng Tỷ-kheo đã được Thế Tôn giúp đỡ; cũng như vậy, mong nay Thế Tôn hãy giúp đỡ chúng Tỷ-kheo. Các thích tử ở Catuma và Phạm thiên Sahampati

XUẤT GIA 55

đã có thể làm Thế Tôn vui lòng với ví dụ hột giống và ví dụ con nghé con. Rồi Tôn giả Mahamoggallana bảo các Tỷ-kheo: – Chư Hiền, hãy đứng dậy! Hãy cầm lấy y và bình bát! Thế Tôn đã được các Thích tử trú ở Catuma và Phạm thiên Sahampati làm cho vui lòng với ví dụ hột giống và ví dụ con nghé con.

– Thưa vâng, Hiền giả.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Tôn giả Mahamoggallana, từ chỗ ngồi đứng dậy, cầm lấy y bát, đi đến chỗ Thế Tôn, sau khi đến đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Thế Tôn nói với Tôn giả Sariputta đang ngồi một bên:

)

– Bạch Thế Tôn, khi chúng Tỷ-kheo bị Thế Tôn đuổi, con nghĩ như sau: "Nay Thế Tôn sẽ được ít bận rộn, sẽ được an trú trong hiện tại lạc. Chúng con nay cũng được ít bận rộn, sẽ được an trú trong hiện tại lạc.

– Này Sariputta, hãy chờ đợi! Này Sariputta,

XUẤT GIA 56

cũng ăn. Cái gì được phép, chúng ta nếm; cái gì không được phép, chúng ta cũng nếm. Cái gì được phép, chúng ta uống; cái gì không được phép, chúng ta cũng uống. Cái gì đúng thời, chúng ta nhai; cái gì phi thời, chúng ta cũng nhai. Cái gì đúng thời, chúng ta ăn; cái gì phi thời chúng ta cũng ăn. Cái gì đúng thời, chúng ta nếm; cái gì phi thời chúng ta cũng nếm. Cái gì đúng thời, chúng ta uống; cái gì phi thời chúng ta cũng uống. Khi các gia chủ có tín tâm cúng dường chúng ta những món ăn thượng vị loại cứng và loại mềm, hình như các món ăn ấy đang bị chận đứng lại trên miệng". Vị ấy từ bỏ học tập, và trở về hoàn tục. Ö Như vậy, này các Tỷ-kheo, người này từ bỏ học tập, và trở về hoàn tục, được gọi là người bị sợ hãi bởi sự sợ hãi về cá sấu. Này các Tỷ-kheo, sợ hãi về cá sấu là đồng nghĩa với tham ăn. ) Và này các Tỷ-kheo, thế nào là sợ hãi về nước xoáy? Ö Ở đây, này các Tỷ-kheo, có Thiện gia nam tử vì lòng tin xuất gia, từ bỏ

XUẤT GIA 61

áp bức, bị khổ chi phối. Tuy vậy, ta mong có thể thấy được sự chấm dứt toàn bộ khổ uẩn này". Ö Khi được xuất gia như vậy, vị này buổi sáng đắp y, cầm y bát đi vào làng hay thị trấn để khất thực, không phòng hộ thân, không phòng hộ lời nói, niệm không an trú, các căn không chế ngự. Vị này thấy ở đây các phụ nữ y phục không đoan chánh, hay y phục mặc lộ liễu. Ö Khi thấy các phụ nữ y phục không đoan chính hay y phục lộ liễu, dục tình phá hoại tâm của vị ấy. Vị này, tâm bị dục tình phá hoại, từ bỏ học tập,

trở về hoàn tục. Ö Như vậy, này các Tỷ-kheo, người này từ bỏ học tập và trở về hoàn tục, được gọi là người bị sợ hãi bởi sự sợ hãi về cá dữ. Này các Tỷ-kheo, sợ hãi về cá dữ là đồng nghĩa với phụ nữ. Này các Tỷ-kheo, những điều này là bốn điều đáng sợ hãi ở đây, chờ đợi những người xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình trong pháp luật này. Thế Tôn thuyết giảng như vậy. Các Tỷ-kheo ấy hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn dạy.

XUẤT GIA 63

XUẤT GIA 64

9 4 sợ hãi khi xuất gia - Kinh SÓNG BIỂN – Tăng II, 49

SÓNG BIỂN – II, 49

1. - Có bốn sự sợ hãi này, này các Tỷ-kheo, được chờ đợi với người đi xuống nước.

Thế nào là bốn?

-

-

-

-

Có bốn sự sợ hãi này, này các Tỷ-kheo, được chờ đợi với người đi xuống nước.

2. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, ở đây, đối với một số thiện nam tử đã xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình trong Pháp và Luật này, có bốn sự sợ hãi được chờ đợi.

Thế nào là bốn?

- Sợ hãi về sóng, - Sợ hãi về cá sấu, - Sợ hãi về nước xoáy,

XUẤT GIA 65

- Sợ hãi về cá dữ.

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có thiện nam tử vì lòng tin xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Vị ấy suy nghĩ như sau: "Ta nay bị sanh, già, chết, sầu, bi, khổ, ưu, não áp bức, bị khổ áp bức, bị khổ chi phối. Tuy vậy, ta mong có thể thấy được sự chấm dứt toàn bộ khổ uẩn này". Khi được xuất gia như vậy, vị này được các vị đồng Phạm hạnh giảng dạy, khuyên giáo:

. Vị ấy suy nghĩ như sau: "Trước kia, khi chúng ta chưa xuất gia, chính chúng ta giảng dạy, khuyên giáo người khác. Những người này giống như con chúng ta, giống như cháu chúng ta, lại nghĩ rằng cần phải giảng dạy chúng ta, cần phải khuyên giáo chúng ta". Vị ấy phẫn nộ, không hoan hỷ, từ bỏ học tập và trở về hoàn tục. Như vậy, này các Tỷkheo, người này được gọi là vị Tỷ-kheo sợ hãi về sóng. Này các Tỷ-kheo, sợ hãi về sóng là đồng

XUẤT GIA 66

nghĩa với phẫn não. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là sợ hãi về sóng.

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có thiện nam tử vì lòng tin xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Vị ấy suy nghĩ như sau: "Ta nay bị sanh, già, chết, sầu, bi, khổ, ưu, não áp bức, bị khổ áp bức, bị khổ chi phối. Tuy vậy, ta mong có thể thấy được sự chấm dứt toàn bộ khổ uẩn này". Khi được xuất gia như vậy, vị này được các vị đồng Phạm hạnh giảng dạy, khuyên giáo:

XUẤT GIA 67

. Vị ấy suy nghĩ như sau: "Trước kia, khi chúng ta chưa xuất gia, cái gì chúng ta muốn, chúng ta nhai, cái gì chúng ta không muốn, chúng ta không nhai. Cái gì chúng ta muốn, chúng ta ăn, cái gì chúng ta không muốn, chúng ta không ăn. Cái gì chúng ta muốn, chúng ta nếm, cái gì chúng ta không muốn, chúng ta không nếm. Cái gì chúng ta muốn, chúng ta uống, cái gì chúng ta không muốn, chúng ta không uống. Cái gì được phép, chúng ta nhai, cái gì không được phép, chúng ta cũng nhai. Cái gì được phép, chúng ta ăn, cái gì không được phép, chúng ta cũng ăn. Cái gì được phép, chúng ta nếm, cái gì không được phép, chúng ta cũng nếm. Cái gì được phép, chúng ta uống, cái gì không được phép, chúng ta cũng uống. Cái gì đúng thời, chúng ta nhai, cái gì không đúng thời, chúng ta nhai. Cái gì đúng thời, chúng ta ăn, cái gì không đúng thời, chúng ta ăn. Cái gì đúng thời, chúng ta nếm, cái gì không đúng thời, chúng ta nếm. Cái gì đúng thời, chúng ta uống, cái gì không đúng thời, chúng ta uống. Khi các gia đình có tín tâm cúng dường chúng ta ban ngày, phi thời, những món ăn thượng vị loại cứng và loại mềm, hình như những món này, chúng ta bị chận đứng lại trên miệng". Như vậy, vị ấy từ bỏ học tập và trở về hoàn tục. Này

XUẤT GIA 68

các Tỷ-kheo, Sợ hãi về cá sấu là đồng nghĩa với tham ăn. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là sự sợ hãi về cá sấu.

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có thiện nam tử vì lòng tin xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Vị ấy suy nghĩ như sau: "Ta nay bị sanh, già, chết, sầu, bi, khổ, ưu, não áp bức, bị khổ áp bức, bị khổ chi phối. Tuy vậy, ta mong có thể thấy được sự chấm dứt toàn bộ khổ uẩn này". Khi được xuất gia như vậy, vị này buổi sáng đắp y, tay cầm y bát, đi vào làng hay thị trấn để khất thực, không phòng hộ thân, không phòng hộ lời, không phòng hộ tâm, niệm không an trú, các căn không phòng hộ, hưởng thụ được cung cấp đầy đủ, được thực hiện năm dục trưởng dưỡng và cảm thấy hoan hỷ trong ấy. Vị này suy nghĩ như sau: "Chúng ta xưa kia chưa xuất gia đã hưởng thọ, được cung cấp đầy đủ, được thực hiện năm dục trưởng dưỡng và cảm thấy hoan hỷ trong đó. Vì nhà ta có tài sản, ta có thể vừa hưởng thọ tài sản, vừa làm các công đức". Vị ấy từ bỏ học tập và trở về hoàn tục. Này các Tỷ-kheo, đây được gọi là vị Tỷ-kheo bị sợ hãi bởi sự sợ hãi về nước xoáy, từ bỏ học tập, trở về hoàn

XUẤT GIA 69

7. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, trong thành trì biên địa của vua, có , thông minh, có trí, ngăn chặn những người lạ mặt, cho vào những người quen biết. Với sự trang bị thành trì thứ sáu này là thành trì biên địa của vua được khéo trang bị, để bảo vệ những người

ở trong thành và để chống cự những người bên ngoài.

8. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, trong thành trì biên địa của vua có , ngoài mặt có trét vôi hồ. Với sự trang bị thành trì thứ bảy này là thành trì biên địa của vua được khéo trang bị, để bảo vệ những người ở trong thành và để chống cự những người bên ngoài.

Với bảy loại trang bị thành trì này, thành trì được xem là được khéo trang bị.

9. Ở đây, này các Tỷ-kheo, trong thành trì biên địa của vua để những người ở trong thành được an vui, khỏi sự lo ngại, được lạc trú và để chống cự những người bên ngoài.

XUẤT GIA 74

10. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, trong thành trì biên địa của vua để những người ở trong thành được an vui, khỏi sự lo ngại, được lạc trú và để chống cự những người bên ngoài.

11. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, trong thành trì biên địa của vua để những người ở trong thành... để chống cự những người bên ngoài.

12. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, trong thành trì biên địa của vua để những người ở trong thành... để chống cự những người bên ngoài.

Bốn loại đồ ăn này, có được không khó khăn, có được không mệt nhọc, có được không phí sức.

Khi nào, này các Tỷ-kheo, một thành trì biên địa của vua, được khéo trang bị với bảy món trang bị này của một thành trì và bốn loại đồ ăn có được không khó khăn, có được không mệt nhọc, có được không phí sức, thời này các Tỷ-kheo, thành trì biên địa ấy được gọi là không bị chinh phục với quân địch ở bên ngoài và kẻ đồng minh phản nghịch ở bên trong.

XUẤT GIA 75

*Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.*